

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 961/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 9 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án: Bảo trì, sửa chữa một số hạng mục hư hỏng, xuống cấp tại Trại sản xuất Giống thủy sản thuộc Trung tâm Phát triển nông, lâm nghiệp và Thủy sản trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường Phú Thọ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021, số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021, số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023, số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024, số 17/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng: số 06/2021/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021, số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021, số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021, số 13/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021; số 14/2023/TT-BXD ngày 29 tháng 12 năm 2023; số 09/2024/TT-BXD ngày 30 tháng 8 năm 2024; số 01/2025/TT-BXD ngày 22 tháng 01 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 469/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương tỉnh Phú Thọ (sau sắp xếp) năm 2025;

Căn cứ Văn bản số 6960/UBND-NN2 ngày 29 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc về việc lập dự án bảo trì, sửa chữa Trại sản xuất Giống thủy sản trực thuộc Trung tâm Giống nông nghiệp (nay là Trung tâm Phát triển nông, lâm nghiệp và Thủy sản) thuộc Sở nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường);

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 81/TTr-SXD ngày 29 tháng 8 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án: Bảo trì, sửa chữa một số hạng mục hư hỏng, xuống cấp tại Trại sản xuất Giống thủy sản thuộc Trung tâm Phát triển nông, lâm nghiệp và Thủy sản trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường Phú Thọ; nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự án: Bảo trì, sửa chữa một số hạng mục hư hỏng, xuống cấp tại Trại sản xuất Giống thủy sản thuộc Trung tâm Phát triển nông, lâm nghiệp và Thủy sản trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường Phú Thọ.

2. Địa điểm xây dựng: Xã Vĩnh Tường, tỉnh Phú Thọ.

3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ.

4. Chủ đầu tư: Trung tâm Phát triển nông, lâm nghiệp và Thủy sản trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường Phú Thọ.

5. Tổ chức tư vấn lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế xây dựng Phú Thọ.

6. Nhóm dự án, loại, cấp công trình: Nhóm C, công trình nông nghiệp, cấp III;

7. Mục tiêu đầu tư: Tăng cường cơ sở vật chất, bảo đảm điều kiện làm việc, sản xuất cho cán bộ, viên chức, người lao động của Trại sản xuất Giống thủy sản thuộc Trung tâm Phát triển nông, lâm nghiệp và Thủy sản; đáp ứng nhu cầu phát triển công nghệ mới, tăng năng suất lao động, hiệu quả kinh tế trong lĩnh vực nuôi trồng thủy sản tỉnh Phú Thọ.

8. Quy mô đầu tư, giải pháp thiết kế:

Thực hiện bảo trì, sửa chữa một số hạng mục hư hỏng, xuống cấp tại Trại sản xuất Giống thủy sản, cụ thể như sau:

a) Nhà điều hành 2 tầng

Phá dỡ toàn bộ lớp gạch lát của tầng 1 và tầng 2; đầm lại nền, đắp bổ sung một số chỗ bị trũng, đổ bê tông xi măng mác 100, dày 10cm. Tháo dỡ toàn bộ cửa sổ, cửa đi; thay hoa sắt cửa sổ bằng sắt vuông 12x12; thay toàn bộ cửa sổ, cửa đi bằng cửa nhôm hệ, kính dày 6.38 mm. Thay xà gồ bằng thép hộp (80x40x1.8) mm. Xử lý chống thấm mái, lợp mới tôn sóng dày 0,4 mm, lợp trùm ra ngoài sân, xà gồ bằng thép hộp mạ kẽm 40x80x1,4; vì kèo, giằng kèo sử dụng thép hình, sơn chống gỉ; trần của khu vệ sinh sử dụng tấm Aluminium. Cạo bỏ vữa trát tường, cột, dầm, trần toàn nhà để trát lại bằng vữa xi măng mác 75, dày 1,5cm; toàn bộ tường, cột, dầm, trần được bả ma tít và sơn 3 nước. Phá dỡ lan can cầu thang, thay lan can bằng thép inox sus 304. Phá dỡ toàn bộ lan can hiên, xây lại bằng gạch kết hợp, bê tông cốt thép, có ô thoáng bằng inox sus 304. Lát lại nền và sàn bằng gạch (80x80) cm. Nền khu WC lát bằng gạch trống trơn (40x40) cm, tường được ốp lại bằng gạch men kính (40x80) cm. Phá dỡ lớp vữa láng vữa xi măng đã bong tróc ở bậc sảnh lên xuống, bậc thang, bậc đầu hồi, ốp lát lại bằng đá Granit. Tháo dỡ và thay mới toàn bộ phân điện. Bảo trì, sửa chữa toàn bộ hệ thống cấp, thoát nước WC. Phá dỡ bể tự hoại cũ đã bị nứt, xây lại bể tự hoại mới. Tháo dỡ các dây dẫn và kim thu sét cũ, lắp đặt mới hệ thống chống sét.

b) Nhà kho vật tư thiết bị

Phá dỡ toàn bộ lớp gạch lát nền, đầm lại nền, đổ bổ sung đất vào nền một số chỗ bị trũng, đổ bê tông xi măng mác 100, dày 10cm, lát lại nền bằng gạch gốm tráng men; tường trong nhà ốp lại bằng gạch men kính. Tháo dỡ, thay mới toàn bộ cửa sổ, cửa đi bằng cửa nhôm hệ, thay thế hoa sắt cửa sổ bằng sắt vuông (12x12) mm. Xây thu hồi kết hợp với vì kèo thép, lợp mái tôn múi dày 0,4 mm, xà gồ thép hộp (80x40x1.4) mm trùm ra ngoài sân. Phá dỡ vữa trát tường, cột toàn nhà để trát lại bằng vữa xi măng mác 75; toàn bộ tường, cột dầm trần được sơn 3 nước. Phá dỡ lớp vữa láng vữa xi măng đã bong tróc ở bậc sảnh lên xuống và lát lại bằng đá Granit.

Bậc thang láng bằng vữa xi măng mác 75 dày 2 cm. Tháo dỡ và thay toàn bộ phần điện toàn nhà; bảo trì, sửa chữa toàn bộ hệ thống cấp thoát nước.

c) Nhà áp trứng (01 tầng)

Phá dỡ toàn bộ phần thân, mái công trình, đổ bê tông cốt thép mác 200, đầm giằng móng, cột; xây lại tường bằng gạch bê tông vữa xi măng mác 75 trên nền móng cũ, tường ngăn xây lửng cao 1,8 m. Tường nhà trát, sơn trực tiếp 3 nước, bên trong ốp cao 1,8 m. Nền nhà đổ bê tông mác 100 dày 10cm, lát gạch chống trơn. Mái lợp tôn múi 3 lớp chống nóng dày 0,4 mm, xà gồ (40x80x1.4) mm; thu hồi xây tường gạch kết hợp với vì kèo thép hình; trần bằng tôn, xương thép hình; bậc tam cấp ốp đá Granít tự nhiên; cửa đi, cửa sổ sử dụng nhôm hệ; hệ thống cấp điện, cấp thoát nước thiết kế đồng bộ với công trình.

d) Cổng, tường rào, sân vườn, bồn hoa, rãnh nước, đường bê tông nội bộ phục vụ sản xuất

- Vệ sinh trụ cổng, cánh cổng, sơn lại, thay thế bản lề cánh cổng. Phá dỡ các đoạn tường rào bị nghiêng, sập đổ, xây lại các tường rào một số vị trí bị nghiêng và một số vị trí tường rào đã bị đổ bằng gạch bê tông vữa xi măng mác 75 dày 11 cm, cao 1,8 m; tường rào trụ trát vữa xi măng mác 75, khoảng cách 3 m/trụ, trong đó có đoạn móng xây đá hộc vữa xi măng mác 100 dài 67,3 m;

- Bảo trì, sửa chữa sân đường nội bộ: Vị trí sân hiện trạng lát gạch chỉ, đổ bê tông xi măng mác 200, dày 15 cm; vị trí sân đất, đào đất hữu cơ 0,2 cm, đắp cát dày trung bình 80 cm, k=90, đổ bê tông xi măng mác 200 dày 15cm; vị trí sân đất (205 m²), đào đất mùn rác dày 0,2 cm, lót cát 5cm, đổ bê tông xi măng mác 200 dày 15cm; vị trí sân trồng thấp (123 m²), đổ bê tông xi măng mác 200, dày trung bình 12 cm; vị trí sân bị vỡ nát, phá dỡ sân bê tông hiện trạng, đổ bê tông xi măng mác 200 dày 20 cm. Thảm toàn bộ diện tích sân bằng bê tông nhựa C12,5 dày 5 cm, bù vênh bằng bê tông nhựa C12,5 dày trung bình 3 cm. Đường nội bộ bảo trì, sửa chữa, đổ bù đổ bê tông xi măng mác 250, bù vênh đổ bê tông nhựa C12,5 dày 6 cm;

- Tháo dỡ bồn hoa cũ, xây lại bồn hoa bằng gạch bê tông vữa xi măng mác 75, trát hoàn thiện vữa xi măng mác 75, sơn trực tiếp 3 nước; ốp mặt bậc lên xuống nhà để áp trứng số 1 bằng đá granit;

- Bảo trì, xây dựng một số vị trí rãnh thoát nước nội bộ sân, xung quanh nhà điều hành, kho vật tư. Rãnh rộng 30 cm, thân rãnh xây tường 11 cm, đáy đổ bê tông xi măng mác 150 dày 10 cm, nắp tấm đan bê tông cốt thép mác, dày 10 cm;

- Bảo trì cống tiêu nước của Trại: Phá dỡ nền bê tông cũ, đào tháo dỡ cống D60 bị dập tắc, lắp đặt ống cống bê tông cốt thép D60, nền cống đắp đất cấp 3 K95, mặt nền đổ trả bằng bê tông xi măng mác 200 hoàn thiện nguyên trạng.

9. Số bước thiết kế: 01 bước (Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình).

10. Các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng

- TCXDVN 4601 : 2012 Công sở cơ quan Nhà nước - Yêu cầu thiết kế;
- TCXDVN 276: 2003 Tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam;

- TCVN 276 - 2002 Công trình công cộng - Nguyên tắc cơ bản để thiết kế;
- TCVN 276 : 2003 Công trình công cộng - Nguyên tắc cơ bản để thiết kế;
- TCVN 2737 : 2020: Tải trọng và tác động - tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 5574 - 2012 Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 5573 : 2011 Kết gạch đá và gạch đá cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế; -
- TCVN 2622 - 1995 Phòng chống cháy công trình - Yêu cầu thiết kế;
- TCVN 9366-2:2012: Cửa đi, cửa sổ - Phần 2: Cửa kim loại;
- TCXD 16:1986 Chiều sáng nhân tạo bên trong công trình dân dụng;
- TCCN 9206: 2012 Đặt thiết bị điện trong công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9207:2012 Đặt đường dây dẫn điện trong công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 4512:1988 Cấp nước trong nhà và công trình - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 4474:1987 Thoát nước trong nhà và công trình - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 5573:2011- Kết cấu gạch đá - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 7957-2008 - Tiêu chuẩn thiết kế thoát nước - công trình bên ngoài;
- Tiêu chuẩn TCCS 38: 2022/TCĐBVN Áo đường mềm - Các yêu cầu và chỉ dẫn thiết kế;
- Quy chuẩn QCVN04-05:2011 “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia - Công trình thủy lợi các quy định chủ yếu về thiết kế”;
- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia: QCVN 04-05: 2012/BNNT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia: Công trình thủy lợi;
- Các tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm khác có liên quan.

11. Tổng mức đầu tư: 8.678.657.000 đồng. (*Bằng chữ: Tám tỷ, sáu trăm bảy mươi tám triệu, sáu trăm năm mươi bảy nghìn đồng*).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	7.225.634.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án:	230.551.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	647.998.000 đồng
- Chi phí khác:	161.205.000 đồng
- Chi phí dự phòng:	413.269.000 đồng

12. Thời gian thực hiện: Năm 2025-2026.

13. Nguồn vốn đầu tư: Chi thường xuyên ngân sách tỉnh năm 2025 và các năm tiếp theo.

14. Hình thức quản lý dự án: Thuê tư vấn quản lý dự án.

15. Đơn vị quản lý, khai thác vận hành sau đầu tư: Trung tâm Phát triển nông, lâm nghiệp và Thủy sản trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường Phú Thọ.

(Chi tiết tại hồ sơ dự án do đơn vị tư vấn lập, được Sở Xây dựng thẩm định tại Văn bản số 1568/SXD-QLĐT XD ngày 28/8/2025 và trình phê duyệt tại Tờ trình số 81/TTr-SXD ngày 29/8/2025)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng: Chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định, cơ sở pháp lý, nội dung trình phê duyệt; lưu trữ hồ sơ công trình; đồng thời, theo chức năng, nhiệm vụ được giao hướng dẫn, giám sát, theo dõi hoạt động đầu tư xây dựng đối với các nội dung được phê duyệt tại Quyết định này.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường: Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc Trung tâm Phát triển nông, lâm nghiệp và Thủy sản triển khai thực hiện đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật hiện hành và phát huy hiệu quả.

3. Trung tâm Phát triển nông, lâm nghiệp và Thủy sản (Chủ đầu tư) Tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành; chỉ triển khai theo nguồn vốn được bố trí, đảm bảo không phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Kho bạc Nhà nước Khu vực VIII; Giám đốc Trung tâm Phát triển nông, lâm nghiệp và Thủy sản và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thực hiện./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Đinh Công Sứ